

إِنَّ لِلْمُتَّقِينَ مَفَازًا ۝٣١ حَدَائِقَ وَأَعْنَابًا ۝٣٢ وَكَوَاعِبَ أَتْرَابًا ۝٣٣ وَكَأَسَاءَ
 دِهَاقًا ۝٣٤ لَا يَسْمَعُونَ فِيهَا لَغْوًا وَلَا كِدًّا ۝٣٥ جَزَاءً مِّن رَّبِّكَ عَطَاءً
 حِسَابًا ۝٣٦ رَبِّ السَّمَوَاتِ وَالْأَرْضِ وَمَا بَيْنَهُمَا الرَّحْمَنُ لَا يَمْلِكُونَ
 مِنْهُ خِطَابًا ۝٣٧ يَوْمَ يَقُومُ الرُّوحُ وَالْمَلَائِكَةُ صَفًّا لَا يَتَكَلَّمُونَ
 إِلَّا مَن أذنَ لَهُ الرَّحْمَنُ وَقَالَ صَوَابًا ۝٣٨ ذَلِكَ الْيَوْمُ الْحَقُّ فَمَن
 شَاءَ اتَّخَذِ إِلَىٰ رَبِّهِ مَعَابًا ۝٣٩ إِنَّا أَنْذَرْنَاكُمْ عَذَابًا قَرِيبًا يَوْمَ يَنْظُرُ
 الْمَرْءُ مَا قَدَّمَتْ يَدَاهُ وَيَقُولُ الْكَافِرُ يَا لَيْتَنِي كُنْتُ تُرَابًا ۝٤٠

سورة النازعات

بِسْمِ اللَّهِ الرَّحْمَنِ الرَّحِيمِ

وَالنَّازِعَاتِ غَرْقًا ۝١ وَالنَّشِيطَاتِ نَشْطًا ۝٢ وَالسَّابِحَاتِ سَبْحًا ۝٣
 فَالسَّبِقَاتِ سَبْقًا ۝٤ فَالْمُدَبِّرَاتِ أَمْرًا ۝٥ يَوْمَ تَرْجُفُ الرَّاجِفَةُ ۝٦
 تَتَّبِعُهَا الرَّادِفَةُ ۝٧ قُلُوبٌ يَوْمَئِذٍ وَاجِفَةٌ ۝٨ أَبْصَارُهَا خَاشِعَةٌ ۝٩
 يَقُولُونَ أَيْنَا الْمَرْدُودُونَ فِي الْحَافِرَةِ ۝١٠ أَيْنَا عِظْمَانُخِرَةٌ ۝١١ قَالُوا
 تِلْكَ إِذْكَرَةٌ خَاسِرَةٌ ۝١٢ فإِنَّمَا هِيَ زَجْرَةٌ وَاحِدَةٌ ۝١٣ فإِذَا هُمْ بِالسَّاهِرَةِ
 ۝١٤ هَلْ أَتَاكَ حَدِيثُ مُوسَىٰ ۝١٥ إِذْ نَادَاهُ رَبُّهُ بِالْوَادِ الْمُقَدَّسِ طُوًى ۝١٦

- 31.- Quả thật những người ngay chính sợ Allah sẽ thành đạt;
 32.- Những ngôi vườn tươi tốt và những vườn nho;
 33.- Những trinh nữ với bộ ngực căng tròn cùng lứa tuổi;
 34.- Và một cốc đầy (rượu).
 35.- Không nghe một lời sàm sỡ và gian dối nào trong đó;
 36.- Một phần thưởng từ *Rabb* của Người, một món quà đã được tính toán
 37.- (Bởi) *Rabb* của các tầng trời và trái đất và của mọi vật giữa hai (trời đất), Đấng Rất Mực Độ Lượng mà không ai được quyền đòi co.
 38.- Ngày mà Thiên thần *Jibrīl* và các thiên thần đứng thành hàng. Không ai được nói ngoại trừ người nào mà Đấng Rất Mực Độ Lượng cho phép; và y sẽ nói điều nào đúng đắn.
 39.- Đó là Ngày của sự Thật. Bởi thế, người nào muốn, hãy chọn lấy một chỗ ngụ với *Rabb* của y.
 40.- Quả thật, TA đã cảnh cáo các người về một sự trừng-phạt gần kề, Ngày mà con người sẽ thấy cái mà bàn tay của y đã gửi đi trước và người vô niềm tin sẽ than: "Thiệt thân tôi mất! Phải chi tôi là cát bụi!"

AN-NĀZI'ĀT

Nhân danh Allah, Đấng Rất mực Độ lượng,
 Đấng Rất mực Khoan dung

- 1.- Thế bởi các vị (Thiên thần) giạt mạnh (hồn của kẻ gian ác);
- 2.- Thế bởi các vị rút nhẹ (linh hồn của người lương thiện);
- 3.- Thế bởi các vị lướt đi như bơi. 4.- Rồi vội vã tiến nhanh đến trước.
- 5.- Để thi hành công việc (đã được truyền).
- 6.- Vào Ngày mà trận động đất làm chấn động dữ dội.
- 7.- Tiếp theo là trận (động đất) liên hồi.
- 8.- Ngày đó, quả tim sẽ đập mạnh; 9.- Cặp mắt của chúng gục xuống.
- 10.- Chúng bảo: "Há chúng ta sẽ trở lại tình trạng của thuở sinh tiền?"
- 11.- Ngay sau khi chúng ta đã trở thành xương khô rả mục rồi ư?"
- 12.- Chúng bảo: "Lúc đó sẽ là một sự trở lại thua thiệt!"
- 13.- Quả thật, nó (Lệnh tập trung) chỉ gồm một tiếng Thét kinh sợ,
- 14.- Thì lúc đó chúng sẽ nổi lên trên mặt (đất).
- 15.- Há Người đã nghe câu chuyện của Mūsa hay chưa?
- 16.- Khi *Rabb* của Người gọi Người nơi thung lũng 'Tuwa' linh thiêng:

أَذْهَبَ إِلَى فِرْعَوْنَ إِنَّهُ طَغَى ﴿١٧﴾ فَقُلْ هَلْ لَكَ إِلَى أَنْ تَزَكَّى ﴿١٨﴾ وَأَهْدِيكَ
 إِلَى رَبِّكَ فَتَخْشَى ﴿١٩﴾ فَأَرِنَهُ آيَةَ الْكُبْرَى ﴿٢٠﴾ فَكَذَّبَ وَعَصَى ﴿٢١﴾ ثُمَّ
 أَذْبَرَ سَعْيَ ﴿٢٢﴾ فَخَشِرْنَا دِئِئُومًا ﴿٢٣﴾ فَقَالَ أَنَارُبُّكُمْ وَالْأَعْلَى ﴿٢٤﴾ فَأَخَذَهُ
 اللَّهُ نَكَالَ الْآخِرَةِ وَالْأُولَى ﴿٢٥﴾ إِنَّ فِي ذَلِكَ لَعِبْرَةً لِمَنْ يَخْشَى ﴿٢٦﴾
 ءَأَنْتُمْ أَشَدُّ خَلْقًا أَمْ السَّمَاءُ بَنَاهَا ﴿٢٧﴾ رَفَعَ سَمَكَهَا فَسَوَّيَهَا ﴿٢٨﴾
 وَأَغْطَشَ لَيْلَهَا وَأَخْرَجَ ضُحَاهَا ﴿٢٩﴾ وَالْأَرْضَ بَعْدَ ذَلِكَ دَحَاهَا ﴿٣٠﴾
 أَخْرَجَ مِنْهَا مَاءً هَامًا وَمَرَعًا ﴿٣١﴾ وَالْجِبَالَ أَرْسَاهَا ﴿٣٢﴾ مَتَاعًا لَكُمْ
 وَلَا تَعْمَلُكُمْ ﴿٣٣﴾ فَإِذَا جَاءَتِ الطَّامَّةُ الْكُبْرَى ﴿٣٤﴾ يَوْمَ يَتَذَكَّرُ الْإِنْسَانُ
 مَا سَعَى ﴿٣٥﴾ وَبُرْزَتِ الْجَحِيمُ لِمَنْ يَرَى ﴿٣٦﴾ فَأَمَّا مَنْ طَغَى ﴿٣٧﴾ وَءَاثَرَ
 الْحَيَاةِ الدُّنْيَا ﴿٣٨﴾ فَإِنَّ الْجَحِيمَ هِيَ الْمَأْوَى ﴿٣٩﴾ وَأَمَّا مَنْ خَافَ
 مَقَامَ رَبِّهِ ۖ وَنَهَى النَّفْسَ عَنِ الْهَوَىٰ ﴿٤٠﴾ فَإِنَّ الْجَنَّةَ هِيَ الْمَأْوَى ﴿٤١﴾
 يَسْأَلُونَكَ عَنِ السَّاعَةِ أَيَّانَ مُرْسَاهَا ﴿٤٢﴾ فِيمَا أَنْتَ مِنْ
 ذِكْرِهَا ﴿٤٣﴾ إِلَىٰ رَبِّكَ مُنْتَهَاهَا ﴿٤٤﴾ إِنَّمَا أَنْتَ مُنذِرٌ مَنِ يَخْشَاهَا ﴿٤٥﴾
 كَانَتْ يَوْمَ يَوْمِ يَرَوْنَهَا لَمْ يَلْبَثُوا إِلَّا عَشِيَّةً أَوْ ضُحَاهَا ﴿٤٦﴾

سورة التازعات

- 17.- “Hãy đi gặp Fir'aun; nó đã thực sự vượt quá mức tội ác.
- 18.- Hãy bảo y: “Há ngài muốn được tẩy sạch (tội lỗi) chăng?-
- 19.- “Và tôi sẽ hướng dẫn ngài đến với *Rabb* của ngài hầu có lòng sợ (Allah?)”
- 20.- Bởi thế, (Mūsa) trưng cho y (Fir'aun) thấy Phép lạ lớn.
- 21.- Nhưng y phủ nhận và bất tuân;
- 22.- Rồi quay lưng bỏ đi, cố gắng tìm cách chống lại (Allah).
- 23.- Bởi thế, y tập trung dân chúng và tuyên bố,
- 24.- Rồi bảo: “Ta là đấng tối cao của các người.”
- 25.- Thế là Allah bắt phạt y, bằng hình phạt của Đời sau và đời này.
- 26.- Quả thật, trong đó là một bài học (cảnh cáo) cho ai sợ (Allah).
- 27.- Há các người khó tạo hay bầu trời mà Ngài đã dựng lên khó hơn?
- 28.- Ngài đã nhắc chiều cao của nó lên cao và sắp xếp nó đều đặn theo thứ tự.
- 29.- Và làm ban đêm của nó tối mịt và đưa ban mai của nó ra sáng tỏ.
- 30.- Và sau đó, Ngài trải rộng mặt đất;
- 31.- Từ đó, Ngài làm cho nước của nó phun ra và (làm ra) đồng cỏ,
- 32.- Và những quả núi mà Ngài dựng đứng vững chắc;
- 33.- (Thành) một nguồn lương thực cho các người và gia súc của các người.
- 34.- Bởi thế khi đại họa (của Ngày Phục Sinh) xảy đến,
- 35.- Ngày mà con người hồi tưởng lại những điều y đã cố gắng;
- 36.- Hỏa Ngục sẽ được phô bày cho người nào nhìn thấy,
- 37.- Nhưng đối với ai vượt quá mức giới hạn và bất tuân (Allah),
- 38.- Và thích đời sống trần tục này (hơn Đời sau),
- 39.- Thì quả thật, nhà ở của y sẽ là Hỏa ngục;
- 40.- Còn đối với ai sợ việc đứng trước mặt *Rabb* của y và kiềm hãm mình tránh những dục vọng thấp hèn,
- 41.- Thì quả thật, nhà ở của y sẽ là Thiên đàng.
- 42.- Chúng hỏi Người về Giờ (Phục Sinh) chừng nào sẽ xảy ra?
- 43.- Hẳn điều hiểu biết nào Người có thể công bố cho biết?
- 44.- Chỉ *Rabb* của Người biết thời hạn của nó.
- 45.- Người chỉ là một Người báo-trước cho ai sợ nó.
- 46.- Vào Ngày mà chúng thấy nó, chúng sẽ có cảm tưởng như đã ở lại trần gian chỉ một buổi chiều hay một buổi sáng gì đó!



'ABASA